

Đak Đoa, ngày 18 tháng 8 năm 2020

Số: 38/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đào Xuân T**, sinh năm 1962 và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Văn H**, sinh năm 1976 và bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 phải trả cho ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị L 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

2.2. Cam kết thời hạn trả nợ như sau:

- Đợt 1: Kể từ ngày 10/8/2020 đến hết ngày 10/9/2020, ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 phải trả cho ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị L 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Đợt 2: Kể từ ngày 11/9/2020 đến hết ngày 31/12/2020, ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 phải trả cho ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị L 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Đợt 3: Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021, ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 phải trả cho ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị L 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Trong trường hợp ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong bất kỳ đợt trả nợ nào thì ngay sau đó ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 phải trả nợ một lần đối với toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. 3. Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm về hòa giải thành là 475.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 475.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 475.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009448 ngày 05/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Chi cục THADS huyện Đak Đoa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Minh Chính